

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2018/HS-ST
Ngày: 14-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Trưởng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Nam và ông Nguyễn Chu Nhưong.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn K, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 3; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn T và bà Lê Thị C; có vợ là Đào Thị T và có 05 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 06-01-1998 bị Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

- Ngày 25-02-2001 bị Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “*Hiếp dâm*”;

- Ngày 13-8-2007 bị Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

- Ngày 20-3-2012 bị Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

- Ngày 29-9-2014 bị Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13-5-2018 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Lê Văn N (tên gọi khác Lê Thanh N), sinh năm 1962; nơi cư trú: Xóm 21, xã B, huyện N, tỉnh Hà Nam, có mặt.

+ Bà Cao Thị S, sinh năm 1966; nơi cư trú: Xóm 21, xã B, huyện N, tỉnh Hà Nam, có mặt.

+ Anh Lê Văn T1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm 21, xã B, huyện N, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

+ Chị Trần Thị Trà M1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm 21, xã B, huyện N, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Văn M2, sinh năm 1978; nơi cư trú: C, xã V, huyện BL, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

+ Chị Đào Thị T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định, có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Trần Ngọc S, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định, có mặt.

+ Anh Phạm Văn T2, sinh năm 1983; nơi cư trú: Xóm 8, T, xã C, huyện N, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

+ Bà Thích Đàm Y, sinh năm 1965; nơi cư trú: Xóm 21, xã B, huyện N, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 13-5-2018, Trần Văn K điều khiển xe đạp từ nhà mình ở Thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định đi tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày khi đi đến khu vực Xóm 21, xã B, huyện N, tỉnh Hà Nam, thấy nhà ông Lê Văn N điện vẫn thấp sáng nên K trèo qua tường rào vào nhà ông N phát hiện cửa buồng nhà ông N chỉ khép hờ, K mở cửa đi vào trong thấy vợ chồng anh Lê Văn T1 (là con trai ông N) đang ngủ, ở đầu giường có 01 chiếc điện thoại Samsung J7 của anh Lê Văn T1 và 01 chiếc điện thoại Xiaomi A5 của chị Trần Thị Trà M1 (vợ anh T1) K lấy 02 chiếc điện thoại này cho vào túi quần; K nhìn thấy trên mặt bàn trang điểm 01 chìa khoá xe máy, 01 ví nam bên trong có 300.000 đồng, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, ở cuối giường có 01 két sắt, bị cáo lấy tài sản này, sau đó K lấy trộm chìa khoá ở phòng khác ra mở cửa cổng rồi đi vào lấy 02 áo cũ bọc chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS đặt lên két sắt rồi bê tất cả ra xếp lên yên chiếc xe máy biển kiểm soát 90B2-008.95 của chị Trần Thị Trà M1 để ở ngoài sân rồi điều khiển xe máy đi về nhà mình cất giấu.

Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, K điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-008.95 vừa trộm cắp được đến nhà anh Trần Văn M2, sinh năm 1978 ở thôn C, xã V, huyện BL, tỉnh Hà Nam cầm cố thay thế chiếc xe máy 82 của K đã cầm cố trước đó, anh M2 đồng ý. Sau đó, K về nhà lấy búa tạ phá chiếc két sắt lấy được có 600.000 đồng và 02 sợi dây chuyền bằng vàng; K tiếp tục mang chiếc điện thoại

Samsung J7 đến nhà ông Trần Ngọc S, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định nhờ ông S cài lại phần mềm chiếc điện thoại.

Ngày 13-5-2018, ông Lê Văn N đã có đơn trình báo Công an huyện Lý Nhân về việc gia đình mình bị trộm cắp tài sản.

Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày 13-5-2018 cơ quan Điều tra huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã bắt, khám xét khẩn cấp đối với Trần Văn K thu giữ tại nhà K 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS; 01 chiếc điện thoại Xiaomi A5; 02 sợi dây chuyền bằng vàng; 01 áo sơ mi dài tay màu vàng; 01 áo ba lỗ màu xanh; 01 quần đùi màu đen; 01 áo phông có cổ sáng màu; 01 kết sắt, nhãn hiệu VietTiep VK40 đã bị hỏng cửa; 01 chiếc búa chiều dài 48,5cm cán gỗ, quả búa bằng kim loại và số tiền 1.100.000 đồng (trong đó có 200.000 đồng của bị cáo, 900.000 đồng bị cáo trộm cắp được tại gia đình ông N).

Quá trình điều tra Công an huyện Lý Nhân còn thu giữ 01 chiếc xe đạp mini màu xám cũ là phương tiện K sử dụng vào việc trộm cắp tài sản mà K vớt ở gần nhà ông N; 01 chiếc điện thoại Samsung J7 do ông Trần Ngọc S giao nộp và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-008.95 do anh Trần Văn M2 giao nộp.

Tại kết luận định giá tài sản số 02/2018/KL-ĐGTS ngày 21-5-2018 và kết luận định giá tài sản số 04/2018/KL-ĐGTS ngày 04-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lý Nhân, kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS trị giá 1.960.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Samsung J7 trị giá 1.425.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Xiaomi A5 trị giá 1.700.500 đồng; 01 kết sắt, nhãn hiệu VietTiep VK40 trị giá 1.125.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-008.95 trị giá 13.968.500 đồng; 01 sợi dây chuyền kim loại bằng vàng có khối lượng 11,26 gam trị giá 10.809.600 đồng; 01 sợi dây chuyền kim loại bằng vàng có khối lượng 11,25 gam trị giá 10.800.000 đồng.

Như vậy tổng tài sản mà Trần Văn K trộm cắp của gia đình ông Lê Văn N là 42.788.600 đồng.

Tại giai đoạn điều tra Công an huyện Lý Nhân đã trả lại gia đình ông Lê Văn N: 02 dây chuyền vàng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS; 01 chiếc điện thoại Samsung J7; 01 chiếc điện thoại Xiaomi A5; 01 kết sắt, nhãn hiệu VietTiep VK40; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-008.95; 01 áo sơ mi dài tay màu vàng; 01 áo ba lỗ màu xanh và số tiền 900.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe đạp mini màu xám cũ; 01 quần đùi màu đen; 01 áo phông có cổ sáng màu; 01 chiếc búa chiều dài 48,5cm cán gỗ, quả búa bằng kim loại và số tiền 200.000 đồng đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tài sản và không yêu cầu bồi thường; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường.

Tại cơ quan Điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKSLN ngày 06-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Văn K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Văn K khai: Do trời mưa to, nhà nghèo, đông con vì vậy bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 04 giờ sáng ngày 13.5.2018 bị cáo đã trèo tường vào nhà ông Lê Văn N lấy trộm được 02 chiếc điện thoại, 01 máy tính xách tay, 900.000 đồng tiền mặt, 01 kết sắt, hai sợi dây chuyền vàng và 01 xe máy biển kiểm 90B2-008.95. Tổng trị giá tài sản là 42.788.600 đồng.

- Bị hại: Ông Lê Văn N và bà Cao Thị S đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đào Thị T khai chị không biết việc bị cáo Trần Văn K trộm cắp tài sản của người khác; đối với chiếc búa thu giữ tại nhà chị, chị không xin lại.

- Người làm chứng: Ông Trần Ngọc S khai sáng ngày 13-5-2018, Trần Văn K mang chiếc điện thoại Samsung J7 đến nhờ ông cài lại phần mềm chiếc; sau đó ông đã giao nộp chiếc điện thoại này cho Công an huyện Lý Nhân; đến nay ông không có yêu cầu gì.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn K từ 24 đến 30 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, trả lại bị cáo 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ Kc lưu trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ ngày 13-5-2018, Trần Văn K đã lén lút trèo tường vào nhà ông Lê Văn N ở Xóm 21, xã B, huyện N, tỉnh Hà Nam lén lút chiếm đoạt tài sản 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS của chị Trần Thị Trà M1 trị giá 1.960.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Samsung J7 của anh T1 trị giá 1.425.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Xiaomi A5 của chị Trà M1 trị giá 1.700.500 đồng; 01 kết sắt, nhãn hiệu VietTiep VK40 của ông N trị giá 1.125.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-008.95 của chị Trà M1 trị giá 13.968.500 đồng; 02 sợi dây chuyền kim loại bằng vàng (một sợi của chị Trà M1, một sợi của bà Sản) trị giá 21.609.600 đồng và số tiền 900.000 đồng. Tổng tài sản Trần Văn K trộm cắp là 42.788.600 đồng.

Hành vi nêu trên của Trần Văn K đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bố bị cáo tham gia kháng chiến được tặng bằng khen; tại phiên toà người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo - Đây là tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có sức khỏe nhưng lười lao động, chỉ vì tư lợi cá nhân mà bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội, gây hoang mang, bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân rất xấu: Đã 05 lần bị kết án, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ việc cải tạo giáo dục đối với bị cáo là rất khó khăn. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có thể giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không phạt tiền đối với các bị cáo như đề N của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Số tiền 200.000 đồng thu của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo nhưng quản lý để bảo đảm thi hành án; 01 chiếc xe đạp mini màu xám cũ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước; 01 chiếc búa chiều dài 48,5cm cán gỗ, quả búa bằng kim loại, 01 quần đùi màu đen, 01 áo phông cũ không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt Trần Văn K 30 (*ba mươi*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 13-5-2018.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Trả lại bị cáo Trần Văn K số tiền 200.000 đồng nhưng quản lý để bảo đảm thi hành án.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe đạp mini màu xám cũ thu của bị cáo Trần Văn K.

- Tịch thu, tiêu huỷ: 01 quần đùi màu đen, 01 áo phông có cổ sáng màu và 01 chiếc búa tạ quả kim loại, chiều dài 48,5cm cán gỗ.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 6; điểm a Khoản 1 Điều 23 N quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Quốc Trưởng